

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần nhiệt điện Quảng Ninh.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần nhiệt điện Quảng Ninh kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019 của HĐQT như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị Công ty năm 2018

Trong năm, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ về quản trị sản xuất, chiến lược vận hành trên thị trường phát điện cạnh tranh, quản trị tài chính, quản trị nội bộ do đó đã tối ưu hóa doanh thu và chi phí, theo đó kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 đề ra.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) và đầu tư xây dựng (ĐTXD) năm 2018

1.1. Về kết quả hoạt động SXKD

Năm 2018, thực hiện Kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, HĐQT luôn bám sát, chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty nhằm thực hiện nhiệm vụ SXKD với hiệu quả cao nhất. Kết thúc năm 2018, kết quả hoạt động SXKD của Công ty đã vượt kế hoạch được giao, cụ thể như sau:

- Sản lượng điện sản xuất là 6,98 tỷ kWh, đạt 103,4% so với KH năm 2018;
- Sản lượng điện thương phẩm là 6,32 tỷ kWh, đạt 103,5% so với KH năm 2018;
- Tổng doanh thu đạt 9.026,6 tỷ đồng, bằng 106,0% so với KH năm 2018.
- Tổng chi phí thực hiện là 8.463,6 tỷ đồng, bằng 103,7% so với KH năm 2018.
- Lợi nhuận (chưa tính ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá) đạt: 563 tỷ đồng cao hơn 212,3 tỷ đồng so với kế hoạch. Sau khi tính ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá, lợi nhuận sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty đạt 275,2 tỷ đồng.



Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật (KTKT) cơ bản đạt với phương án giá điện và kế hoạch năm đề ra (ngoại trừ suất chi phí than, suất tiêu hao dầu FO), kết quả một số chỉ tiêu chính như sau:

- Tỷ lệ điện tự dùng là 9,78% đạt so với mục tiêu phân đầu kế hoạch năm 2018 (9,92%) và PAGĐ (10,02 %).
- Suất tiêu hao dầu FO tính trên sản lượng điện bán là 2,48 g/kWh, chưa đạt so với mục tiêu phân đầu kế hoạch năm 2018 (2,0 g/kWh) và PAGĐ (2,3 g/kWh).
- Suất chi phí than là 805,73 đồng/kWh chưa đạt so với mục tiêu phân đầu kế hoạch năm 2018 (783,88 đồng/kWh) và PAGĐ (794,07 đồng/kWh).
- Hệ số khả dụng là 91,33% đạt so với mục tiêu kế hoạch năm 2018 (89,86%).
- Tỷ lệ ngừng máy do sự cố là 2,30% đạt so với mục tiêu KH năm 2018 (2,74%).
- Tỷ lệ ngừng máy do bảo dưỡng là 6,37% đạt so với mục tiêu KH năm 2018 (8,63%).

1.2. Về kết quả hoạt động ĐTXD

Trong năm, Công ty đã hoàn thiện các thủ tục quyết toán dự án Quảng Ninh 1 và Quảng Ninh 2 để trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kết quả thực hiện như sau:

- *Công tác quyết toán vốn đầu tư Dự án hoàn thành Quảng Ninh 1:*

Năm 2018, Hồ sơ quyết toán hoàn thành Dự án Nhà máy NĐQN đã hoàn thiện, trình EVNGENCO1 chấp thuận tại văn bản số 3269/EVNGENCO1-TCKT ngày 26/10/2018. Hiện hồ sơ quyết toán Dự án đang được EVN xem xét, thông qua.

- *Công tác quyết toán vốn đầu tư Dự án hoàn thành Quảng Ninh 2:*

Trong năm, Công ty đã phối hợp tích cực với đơn vị Kiểm toán độc lập để triển khai công việc hoàn thiện hồ sơ quyết toán. Đến nay, Công ty đã trình Tổng công ty xem xét, thẩm tra trước khi trình EVN thông qua quyết toán Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 2.

- *Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải:*

Năm 2018 Công ty đã hoàn thành thương thảo hợp đồng và trình HĐQT phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu của Dự án và chuẩn bị ký kết hợp đồng EPC. Tuy nhiên, Công ty chưa thể ký kết các Hợp đồng EPC với các Nhà trúng thầu, do các Cơ quan có thẩm quyền chưa thông qua giá bán điện bổ sung, phát sinh do hình thành Dự án.

2. Tình hình tài chính và bảo toàn vốn:

Trong năm, Công ty đã thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, đảm bảo hoạt động này luôn luôn minh bạch và tuân thủ pháp luật. Việc ghi sổ kế toán các

ng nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập báo cáo tài chính tuân thủ các chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành về quản lý tài chính doanh nghiệp. Công ty đã cân đối, tối ưu dòng tiền nhằm hạn chế tối đa chi phí vay vốn lưu động để thanh toán các chi phí phát sinh cho hoạt động SXKD.

Tính đến 31/12/2017, Công ty có khoản lỗ lũy kế (bao gồm lỗ lũy kế và lỗ CLTG chưa phân bổ) 1.032,4 tỷ đồng, trong đó lỗ CLTG thực hiện của các kỳ trả nợ gốc từ 2012 ÷ 2017 chưa được thanh toán là 1.384,9 tỷ đồng.

Năm 2018, lợi nhuận sản xuất kinh doanh của Công ty (chưa tính ảnh hưởng của CLTG) đạt 563 tỷ đồng, CLTG phát sinh trong năm 2018 là 158,9 tỷ đồng và CLTG phân bổ năm 2015 là 128,9 tỷ đồng, lợi nhuận sau khi tính ảnh hưởng của CLTG trong kỳ và năm 2015 phân bổ là 275,2 tỷ đồng. Theo đó tổng các khoản lỗ lũy kế tại thời điểm 31/12/2018 là 628,3 tỷ đồng. Theo đó, mục tiêu bảo toàn vốn của Công ty tiếp tục được đảm bảo theo chiều hướng tích cực, hệ số bảo toàn vốn không ngừng được cải thiện theo từng năm.

3. Công tác quản trị nội bộ

Trong năm 2018, HĐQT tiếp tục cụ thể hóa chủ trương nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý thông qua điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ quản lý cấp trong Công ty.

Về đào tạo phát triển nguồn nhân lực: Công ty tiếp tục duy trì các khóa đào tạo nâng cao tay nghề công nhân kỹ thuật, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo các chức danh vận hành; Triển khai xây dựng Đề án đổi mới công tác thi nâng bậc, giữ bậc thông qua xây dựng các bộ đề thi, các bộ giáo án và tiêu chuẩn giảng viên, đơn vị giảng dạy thuê ngoài về giảng dạy tại Công ty để chuẩn hóa, nâng cao hiệu quả công tác đào tạo trong Công ty.

Trên cơ sở thực tiễn hoạt động quản trị trong Công ty và các quy định hiện hành, trong năm HĐQT tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung các bộ quy chế, quy định đã ban hành cho phù hợp với các quy định hiện hành và thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2018, các thủ tục liên quan đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty. HĐQT luôn bám sát hoạt động của Ban điều hành từ các hoạt động sản xuất đến hoạt động tài chính, vận hành thị trường phát điện cạnh tranh, kịp thời chấn chỉnh, định hướng Ban điều hành thực hiện các hoạt động đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành, trên cơ sở lợi ích của Công ty và các cổ đông.

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018:

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ và ban hành 50 Nghị quyết để giải quyết các nội dung công việc theo thẩm quyền, chỉ đạo, định hướng Ban điều hành thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ theo phương hướng ĐHĐCĐ thường niên 2018 đã đề ra. Ngoài các cuộc họp thường kỳ, HĐQT đã phát hành 38 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết các nội dung công việc theo

thẩm quyền.

- Tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT năm 2018:

Đơn vị: nghìn đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao/Người/tháng	Tổng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	49.200	309.257
2	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4	8.400	436.800
	TỔNG CỘNG			746.057

- Thuởng an toàn điện (đối với chức danh Chủ tịch HĐQT chuyên trách) năm 2018 là: 37.698.345 đồng.

5. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác (Ban điều hành Công ty):

Hội đồng quản trị đánh giá cao kết quả hoạt động của Ban điều hành trong năm 2018, ghi nhận sự nỗ lực và quyết tâm trong việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

Ban điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Ban điều hành đã tuân thủ chặt chẽ các quy định quản trị và quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Định kỳ (tháng, quý), Chủ tịch HĐQT tổ chức họp với Ban điều hành và các đơn vị trong Công ty để kiểm tra tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT. Ban điều hành thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định và thực hiện báo cáo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của HĐQT.

Ban điều hành đã báo cáo thường xuyên cho Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tình hình quyết toán, đầu tư các dự án. Với việc trao đổi, cập nhật thông tin nhanh chóng và kịp thời như vậy, Hội đồng quản trị luôn nắm bắt rõ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và chỉ đạo công ty hoạt động hiệu quả theo định hướng đã đề ra.

II - Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Kế hoạch năm 2019

1. Mục tiêu, nhiệm vụ

Năm 2019, nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT là chỉ đạo Ban điều hành nói riêng và Công ty nói chung triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể:

1.1. Về sản xuất kinh doanh:

Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sau:

- Sản lượng điện sản xuất: 7,2 tỷ kWh;

- Sản lượng điện thương phẩm: 6,515 tỷ kWh;
- Tổng doanh thu: 9.251,5 tỷ đồng;
- Tổng chi phí: 8.887,5 tỷ đồng;
- Tổng lợi nhuận: 364 tỷ đồng.

1.2. Về đầu tư xây dựng:

- Hoàn thành quyết toán Dự án Quảng Ninh 1 và Quảng Ninh 2.

- Triển khai thực hiện Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải trong trường hợp được các cấp có thẩm quyền Nhà nước phê duyệt bổ sung giá bán điện do hình thành từ dự án.

- Tổng giá trị đầu tư trong năm 2019 là: 140,9 tỷ đồng.

1.3. Quản lý tài chính và bảo toàn vốn:

- Quản lý chặt chẽ các khoản mục chi phí phát sinh trong năm kế hoạch trên cơ sở các mục tiêu tối ưu hóa theo Đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động của Công ty giai đoạn 2016-2020.

- Tận dụng tối đa các ưu thế trên thị trường phát điện cạnh tranh nhằm tối đa hóa doanh thu từ thị trường.

- Tối ưu dòng tiền, phần đầu không phải vay vốn lưu động trong năm.

- Tối đa hóa lợi nhuận, phần đầu vượt chỉ tiêu lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao. Tiếp tục kiến nghị các cấp có thẩm quyền có cơ chế xử lý (thanh toán hoặc đưa vào giá thành điện) các khoản chênh lệch tỷ giá lũy kế và chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ nhằm giảm các khoản lỗ lũy kế do chênh lệch tỷ giá, đảm bảo mục tiêu bảo toàn vốn của Công ty.

1.4. Về công tác quản trị doanh nghiệp:

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định quản lý nội bộ, đảm bảo Công ty hoạt động minh bạch, đơn giản, hiệu quả tuân thủ các quy định của Nhà nước.

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế phân phối tiền lương đảm bảo công bằng, minh bạch, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động.

- Tiếp tục củng cố đội ngũ cán bộ quản lý các cấp của Công ty, kiên quyết loại bỏ những cán bộ quản lý không đáp ứng được yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ; từng bước chuẩn hóa đội ngũ CBCNV theo định mức, tiêu chuẩn, chức năng nhiệm vụ nhằm đáp ứng yêu cầu các hoạt động của Công ty.

2. Giải pháp thực hiện

- HĐQT tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban điều hành theo Nghị quyết HĐQT, các kiến nghị của BKS Công ty. Định kỳ hàng tháng Chủ tịch HĐQT sẽ làm việc trực tiếp với Tổng Giám đốc và Ban điều hành để kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết HĐQT, đánh giá, đôn đốc và chỉ đạo kịp thời để giải quyết các vướng mắc tồn tại trong quá trình

thực hiện. Đồng thời, HĐQT triển khai áp dụng chế tài xử lý thưởng phạt, chỉ đạo cải tổ bộ máy điều hành để đáp ứng kịp thời các vấn đề trong điều hành SXKD, ĐTXD hoàn thành mục tiêu ĐHĐCĐ đề ra.

- Trong năm 2019, tiếp tục ban hành bổ sung và triển khai các quy chế, quy định quản lý nội bộ đến từng bộ phận, người lao động; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh quy chế dân chủ cơ sở, phát huy tinh thần đoàn kết, nhất trí của người lao động trong Công ty; Xây dựng văn hoá Công ty phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

- Tiếp tục nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý của Ban điều hành và bộ máy lãnh đạo của các đơn vị thông qua việc thực hiện các giải pháp về tổ chức, nhân sự và nghiêm túc tuân thủ các quy chế quản lý nội bộ.

Trên đây là báo cáo về hoạt động HĐQT năm 2018 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch 2019, HĐQT kính báo cáo ĐHĐCĐ.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT C.ty;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VP, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ỦY VIÊN



Ngô Sinh Nghĩa